TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2017/HNGĐ-ST
Ngày 29-9-2017
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Thanh Hải.

Ông Nguyễn Thanh Trung.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 164/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2017, về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 54/2017/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Trúc L, sinh năm 1977; cư trú tại ấp N, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Trần Út N, sinh năm 1974; cư trú tại ấp N, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 6 năm 2017 của chị Lê Thị Trúc L và quá trình tố tụng tại Tòa án chị L trình bày: Chị Lê Thị Trúc L và anh Trần Út N tự nguyện kết hôn vào năm 2002, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã

Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do anh N không quan tâm đến cuộc sống gia đình, vợ chồng thường bất đồng quan điểm, cự cải và xúc phạm lẫn nhau. Mặc dù, đã được cha mẹ hai bên khuyên ngăn nhiều lần nhưng anh N vẫn không chịu khắc phục sửa chữa. Xét thấy, không đảm bảo hạnh phúc nên chị L yêu cầu ly hôn với anh N.

Về con chung của chị L và anh N có bốn người đang ở với chị gồm: Trần Thị Như Y1, sinh ngày 14/10/2003; Trần Thị Yến N, sinh ngày 04/02/2005; Trần Thị Ngọc Y2, sinh ngày 26/3/2009 và Trần Thị Thúy V, sinh ngày 08/10/2015.

Sau khi ly hôn, chị yêu cầu nuôi hết bốn người con vì các con có nguyện vọng ở cùng với chị.

Về tài sản chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Trần Út N đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt và không có ý kiến phản hồi.

Các con của chị L và anh N gồm Trần Thị Như Y1, Trần Thị Yến N, và Trần Thị Ngọc Y2 đều có nguyện vọng ở cùng chị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc theo yêu cầu của chị Lê Thị Trúc L được Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Anh Trần Út N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Trần Út N.

[3] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị Trúc L và anh Trần Út N được xác lập vào năm 2002, có đăng ký kết hôn theo luật định nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Theo chị Linh khai nhận trong cuộc sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn không giải quyết được, thời gian ngày càng kéo dài đôi bên vẫn không tìm được biện pháp hữu hiệu nhằm xoa diệu mâu thuẫn để hàn gắn lại tình cảm vợ chồng, trong khi đó phía anh N đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt điều đó cho thấy bản thân anh N không có thiện chí để hàn gắn. Xét thấy, đã có sự vi phạm nghiêm trọng về quyền và nghĩa vụ của vợ

chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị L được ly hôn với anh N theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về nuôi con chung: Chị L và anh N có bốn người con hiện đang ở với chị L và vẫn phát triển bình thường, để không làm xáo trộn môi trường sống cũng như căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con nên giao bốn người con cho chị L nuôi là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[5] Anh N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và giáo dục con theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[6] Về chia tài sản: Các đương sự không có yêu cầu nên không giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Lê Thị Trúc L là nguyên đơn trong vụ án xin ly hôn nên chị Linh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, được khấu trừ phần tạm ứng án phí chị L đã nộp.

[8] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử vắng mặt anh Trần Út N.

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lê Thị Trúc L được ly hôn với anh Trần Út N.

Về nuôi con chung: Chị Lê Thị Trúc L được nuôi bốn người con đang ở với chị gồm: Trần Thị Như Y1, sinh ngày 14/10/2003; Trần Thị Yến N, sinh

ngày 04/02/2005; Trần Thị Ngọc Y2, sinh ngày 26/3/2009 và Trần Thị Thúy V, sinh ngày 08/10/2015. Phần cấp dưỡng không đặt ra.

Anh Trần Út N có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị Lê Thị Trúc L.

Về chia tài sản: Không xem xét giải quyết trong cùng vụ án do đương sự không có yêu cầu.

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch chị Lê Thị Trúc L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị L đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0013683 ngày 15/6/2017 được khấu trừ.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển;
- UBND xã Viên An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thanh Hải